

Số : /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN ĐẦU
TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Nghị định;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2917/QĐ-BNN-QLDN ngày 14/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ;

Căn cứ Văn bản số 6008/BNN-QLDN 15/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thông qua các nội dung chính để tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần ngày 12/8/2016,

Trên cơ sở thảo luận, biểu quyết của các cổ đông tại phiên họp tổ chức ngày 12/8/2016 tại 127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam- Công ty cổ phần:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần đính kèm Tờ trình số 314/HĐTV-TCLĐ ngày 02/8/2016.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất vốn Điều lệ của Tổng Công ty như sau:

- Vốn điều lệ : 3.500.000.000.000 đồng.

- Được chia làm: 350.000.000 cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá mỗi cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2016-2018 với một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	4,5 tháng cuối năm 2016	KH năm 2017	KH năm 2018
1	Doanh thu, thu nhập khác	Tỷ đồng	750	1.814	1.910
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	116	239	275
3	Tỷ lệ trả cổ tức/năm	%	2,29	6,1	7,1

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3: Đại hội thống nhất kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị (xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp):

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Ông Cao Văn Thù	623.733.695	178,67%
2	Ông Lương Minh Tuấn	550.364.340	157,65%
3	Ông Lê Quốc Khánh	292.990.030	83,93%
4	Ông Phí Mạnh Cường	185.447.540	53,12%
5	Ông Nguyễn Tấn Cường	92.785.040	26,58%

(Tỷ lệ %: Số phiếu bầu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội)

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên. Danh sách trúng cử Kiểm soát viên (xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp):

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	506.693.735	145,14%
2	Ông Nguyễn Tân Việt	350.722.281	100,46%
3	Ông Vũ Văn Hường	189.823.000	54,37%

(Tỷ lệ %: Số phiếu bầu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội)

Điều 4: Thông qua chi trả thù lao tiền lương Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát các tháng cuối năm 2016 như sau

4.1. Tổng mức thù lao, tiền lương 06 tháng cuối năm 2016 của 05 thành viên Hội đồng quản trị bao gồm cả Tổng giám đốc với trường hợp cả 05 người làm việc trực tiếp, thường xuyên (chuyên trách) là 2,7 tỷ đồng. Thành viên của Hội đồng quản trị không làm việc trực tiếp, thường xuyên (không chuyên trách) thì không hưởng lương mà nhận thù lao công việc hàng tháng bằng 15% mức lương thực hiện, cụ thể là 13,5 triệu đồng/người/tháng.

- Giao Hội đồng quản trị căn cứ các quy định, nội dung trên để xác định mức tiền lương và thù lao cụ thể cho 05 thành viên bao gồm cả Tổng giám đốc đối với trường hợp có 01, 02... thành viên làm việc không chuyên trách và trong trường hợp thời gian hoạt động không đủ 6 tháng (Tổng mức tiền lương, thù lao sẽ giảm tương ứng theo thực tế từng trường hợp cụ thể).

4.2. Tiền lương, thù lao và kinh phí hoạt động Ban kiểm soát

- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương mức: 45 triệu đồng/tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát làm việc chuyên trách hưởng lương mức bằng 50% Trưởng ban.

- Thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách hưởng thù lao mức bằng 15% lương Trưởng ban.

4.3. Thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tính tăng thêm theo nguyên tắc cứ tăng 1% lợi nhuận thì mỗi thành viên được tính thêm 2% tiền lương, thù lao, nhưng tối đa không quá 20% mức tiền lương, thù lao của thành viên đó.

Điều 5: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

- Thông qua đề xuất lựa chọn một (1) trong bốn (4) Công ty kiểm toán (Big4) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty mẹ, Báo cáo tài chính năm 2016 của các Công ty TNHH một thành viên của Tổng công ty, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Tổng công ty gồm:

- + Công ty TNHH KPMG.
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- + Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể, thực hiện các thủ tục để ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn.

Điều 6: Thông qua kế hoạch đăng ký giao dịch chứng khoán tập trung/niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch

- Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Tổng Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền yêu cầu Tổng công ty thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán tập trung trên sàn Upcom trước khi niêm yết cổ phiếu thì Tổng công ty sẽ thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán tập trung theo quy định.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế quyết định thời gian thực hiện, địa điểm niêm yết cổ phiếu (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh) và hoàn thiện các thủ tục liên quan để thực hiện niêm yết cổ phiếu theo quy định hiện hành.

Điều 7: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Ban, các cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban website (để công bố);
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Cao Văn Thùy